

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày: 20-07-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ - TP. CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trung Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ

Bà Lê Thị Xuân Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Mỹ Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Trung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn P, sinh năm 1964 tại Cần Thơ.

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở: như trên; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn C (S) và bà Thái Thị K (C); Anh chị em có 07 người; Vợ: Lê Thị P1, sinh năm 1966; Con có 02 người (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1993); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 03/6/2016, bị Công an huyện C xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” – chưa đóng phạt.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Phan Văn G, sinh năm 1940. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. Có mặt

Đại diện ủy quyền bị hại: Ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1968. Địa chỉ: Số A, khu V, đường L, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 19/6/2023). Có mặt

Người tham gia tố tụng khác (người làm chứng):

- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. *Có mặt*

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1960. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. *Có mặt*

- Ông Nguyễn Bửu L, sinh năm 1960. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. *Có mặt*

- Ông Phan Thành L1, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. *Có mặt*

- Ông Võ Thanh V, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. *Có mặt*

- Bà Phan Thị T, sinh năm 1954. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. *Có mặt*

- Ông Phan Văn G1, sinh năm 1963. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. *Có mặt*

- Ông Phan Ngọc K1, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn P và Phan Văn G có mối quan hệ họ hàng và đang mâu thuẫn liên quan đến tranh chấp đất đai. Khoảng 19 giờ ngày 26/01/2023, Phan Văn P mang theo cây mác đi tìm ông G với mục đích đâm ông G. Khi đến quán cà phê của ông Võ Thành V1 ở ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ thì thấy ông G đang ngồi uống nước cùng Nguyễn Bửu L, Nguyễn Văn N, P cầm cây mác đâm ông G 01 cái trúng vào hông trái gây thương tích. Ông Phan Văn S1 đi đến can ngăn thì bị P đâm trúng tay phải gây thương tích, vụ việc được mọi người can ngăn, P cầm mác đi về nhà. Ông G được đưa đến Bệnh viện Đ điều trị đến ngày 27/01/2023 và tiếp tục điều trị tại Bệnh viện H, tỉnh An Giang đến ngày 29/01/2023 thì xuất viện. Ông S1 được đưa đến Bệnh viện Đa khoa quận T điều trị.

Vật chứng thu giữ: 01 cây mác dài 54 cm, cán gỗ hình trụ tròn dài 31cm, trên đầu cán có đóng một cây đinh, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 23cm, lưỡi có một mặt cắt, mũi nhọn nơi rộng nhất của lưỡi mác là 5cm (do Phường giao nộp). Ngày 30/01/2023 ông Phan Văn G và ông Phan Văn S1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án đối với Phan Văn P.

Ngày 14/02/2023 ông Phan Văn S1 có đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tích và đơn rút yêu cầu khởi tố đối với Phan Văn P. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an

huyện C ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Phan Văn G và trưng cầu giám định pháp y hung khí đối với 01 cây mác đã thu giữ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 64/TgT ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố C (đối với Phan Văn G) kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương khoang liên sườn VII-VIII đường nách giữa bên trái đã được điều trị. Hiện tại vết thương đang lành còn đóng mào màu đen, không ảnh hưởng chức năng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm).

3. Cơ chế: Vết thương tích trên cơ thể của ông Phan Văn G phù hợp với cơ chế do vật sắc nhọn gây nên. Ngoài vết thương nói trên, qua giám định còn phát hiện trên cơ thể ông G có vết gãy cũ cung trước xương sườn V-VI trái trên phim CT-Scan. Qua điều tra xác định ông G không bị thương tích gì trước đó và ông cũng không yêu cầu đối với thương tích này.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phan Văn G yêu cầu Phan Văn P2 bồi thường chi phí điều trị và các chi phí khác với số tiền 7.805.000 đồng, Phan Văn P đồng ý bồi thường, nhưng hiện tại chưa bồi thường.

Đối với vật chứng thu giữ là 01 cây mác dài 54cm, cán gỗ hình trụ tròn dài 31cm, trên đầu cán có đóng một cây đinh, lưới bằng kim loại màu đen dài 23 cm, lưỡi có một mặt cắt, mũi nhọn nơi rộng nhất của lưỡi mác là 5cm đang tạm giữ chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSCĐ ngày 23/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Phan Văn Phường về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Phan Văn P *trình bày*, thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự, mong được sự khoan hồng của pháp luật, bị cáo hứa sẽ không tái phạm. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý với mức bồi thường bị hại nhưng bị hại không yêu cầu thì bị cáo không có ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ trình bày quan điểm tranh luận: Vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự địa phương. Vì vậy, cần được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai

báo rõ ràng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo không có tiền án tiền phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 cây mắc dài 54 cm, cán gỗ hình trụ tròn dài 31 cm, trên đầu có đóng một cây đinh, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 23 cm, lưỡi có một mặt cắt, mũi nhọn nơi rộng nhất của lưỡi mắc là 5 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại và gia đình rút toàn bộ yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đại diện ủy quyền bị hại ông Nguyễn Văn E trình bày: Đại diện ủy quyền bị hại đồng ý với phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ đề nghị mức án cho bị cáo P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam. Đại diện bị hại chưa đồng ý với việc đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo P theo điểm a, c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, theo bị hại phải truy tố bị cáo theo điểm i khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự mới tương xứng với hành vi của bị cáo, bị cáo nhận thức hành vi là vi phạm nhưng bị cáo thực hiện tới cùng, ngoài gây thương tích cho bị hại bị cáo còn gây thương tích cho ông S1 cho thấy hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tình tiết giảm nhẹ điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không đúng, bị cáo có một tiền sự chưa đóng phạt nhưng không biết lỗi lại gây thương tích thêm cho bị hại, bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa có thái độ biết lỗi với bị hại và gia đình bị hại. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại và gia đình bị hại rút yêu cầu trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ trình bày quan điểm đối đáp: Việc truy tố bị cáo P theo điểm a, c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định pháp luật. Bị cáo dùng cây mắc gây thương tích cho bị hại theo hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2003 ngày 17/4/2003 và Nghị quyết 01/2006 ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xác định đó là hung khí nguy hiểm, bị cáo gây thương tích cho ông G trên 70 tuổi là người già yếu nên đủ yếu tố để truy tố bị cáo. Đại diện ủy quyền bị hại yêu cầu truy tố bị cáo theo điểm i khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp với quy định pháp luật. Bị cáo P tuy có bị xử phạt hành chính nhưng bị cáo chưa có án tích nên việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo P: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo biết lỗi và đã xin lỗi bị hại cùng gia đình bị hại.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn P: Lời khai của bị cáo tại phiên toà sơ thẩm hôm nay phù hợp với các biên bản ghi lời khai và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định vào khoảng 19 giờ ngày 26/01/2023, bị cáo Phan Văn P mang theo cây mác đi tìm bị hại Giềng với mục đích đâm ông G. Khi đến quán cà phê của ông Võ Thành V1 thì thấy ông G đang ngồi uống nước cùng Nguyễn Bửu L, Nguyễn Văn N, bị cáo cầm cây mác đâm ông G một cái trúng vào hông trái gây thương tích. Ông Phan Văn S1 đi đến can ngăn thì bị cáo P đâm trúng tay phải gây thương tích. Ngày 14/02/2023, ông Phan Văn S1 có đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tích và đơn rút yêu cầu khởi tố đối với Phan Văn P. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 64/TgT ngày 16/02/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố C (đối với Phan Văn G) kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương khoang liên sườn VII-VIII đường nách giữa bên trái đã được điều trị. Hiện tại vết thương đang lành còn đóng mào màu đen, không ảnh hưởng chức năng; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm); Cơ chế: Vết thương tích trên cơ thể của ông Phan Văn G phù hợp với cơ chế do vật sắc nhọn gây nên. Ngoài vết thương nói trên, qua giám định còn phát hiện trên cơ thể ông G có vết gãy cũ cung trước xương sườn V-VI trái trên phim CT-Scan. Qua điều tra xác định ông G không bị thương tích gì trước đó và ông cũng không yêu cầu đối với thương tích này.

Hội đồng xét xử xét thấy, tính mạng sức khỏe con người là vô giá, được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên có đủ khả năng nhận thức nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết hành vi gây tổn hại đến sức khỏe bị hại là vi

phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là lỗi cố ý, trong lúc nóng giận xâm phạm đến sức khỏe bị hại dẫn đến thương tích cho bị hại. Tuy tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận là 01% nhưng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho bị hại trên 70 tuổi là người già yếu. Hành vi của bị cáo P thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới tương xứng với hành vi của bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Từ những phân tích trên, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), cáo trạng truy tố bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phan Văn G trong quá trình điều tra yêu cầu bồi thường tổng số tiền điều trị tại Bệnh viện Đ số tiền 1.000.000 đồng, Bệnh viện H, An Giang số tiền 4.455.000 đồng, Bệnh viện H1 số tiền 1.600.000 đồng và tiền xe đi lại 750.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu là 7.805.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại đã rút toàn bộ yêu cầu trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử chấp thuận.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 cây mác dài 54 cm, cán gỗ hình trụ tròn dài 31 cm, trên đầu có đóng một cây đinh, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 23 cm, lưỡi có một mặt cắt, mũi nhọn nơi rộng nhất của lưỡi mác là 5 cm là hung khí mà bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại.

[6] Về án phí: Bị cáo Phan Văn P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) phí hình sự sơ thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Xử phạt: Phan Văn P 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và gia đình bị hại rút yêu cầu trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 cây mác dài 54 cm, cán gỗ hình trụ tròn dài 31 cm, trên đầu có đóng một cây đinh, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 23 cm, lưỡi có một mặt cắt, mũi nhọn nơi rộng nhất của lưỡi mác là 5 cm. *(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKS-CD ngày 23/6/2023 và bản thống kê vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ).*

5. Về án phí áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phan Văn G phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND H. Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS H. Cờ Đỏ;
- Công an huyện Cờ Đỏ;
- Phòng HS nghiệp vụ Công an TPCT;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Võ Trung Hậu